

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Chiến

Ông Nguyễn Đình Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Oanh T, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 01, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không; Con ông Vũ Đình X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1940; Có chồng là Nguyễn Duy Z (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 1999);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lưu Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

2. Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

3. Anh Lê Hồng K, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

4. Anh Đào Vũ L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có hoạt động mua, bán dâm diễn ra tại nhà nghỉ GL ở khu T, thị trấn Đ, huyện Đ. Tổ công tác của Công an huyện Đoàn Hùng phối hợp với Công an thị trấn Đoàn Hùng tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ, phát hiện tại phòng 558 của tầng một và phòng đối diện không gắn số có 02 đôi nam nữ đang quan hệ tình dục với nhau. Thu giữ 02 bao cao su màu vàng đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su màu vàng đã bị xé rách cùng 700.000đ được cất trong áo của người phụ nữ tên T. Cả bốn người đều không xuất trình được giấy tờ tùy thân và chứng minh mối quan hệ với nhau. Quá trình điều tra làm rõ xác định được như sau:

Khoảng tháng 4/2019, Vũ Oanh T, sinh năm 1975 có hộ khẩu thường trú tại khu 1, xã T, huyện Đ thuê của ông Phạm Quang M, sinh năm 1952 ở khu A, xã P, huyện Đ 01 căn nhà gỗ ba gian, mái lợp prô xi măng ở khu T, thị trấn Đ, huyện Đ để mở quán bán nước giải khát. Đến khoảng đầu tháng 3/2020, nhận thấy việc bán nước không có khách, T nảy sinh ý định bán dâm để kiếm thêm thu nhập. Trong khoảng ngày 10 và 12/3/2020 T đã bán dâm 02 lần cho một người nam giới không quen biết tại nhà nghỉ GL, mỗi lần T thu của khách 300.000đ, trả tiền phòng nhà nghỉ hết 50.000đ, số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân hết. Chiều ngày 16/3/2020, khi T đang ở quán bán nước thì anh Lê Hồng K, sinh năm 1988 ở xã P, huyện Đ đến hỏi mua dâm và được T đồng ý. Cả hai thỏa thuận giá 350.000đ/lượt rồi cùng nhau đến nhà nghỉ GL thuê phòng, sau đó cùng nhau quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ xong, K trả cho T 350.000đ, T trả cho chủ nhà nghỉ 50.000đ tiền thuê phòng, số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2020, T gọi zalo điện thoại cho bạn là Lưu Thị H, sinh năm 1974 có địa chỉ tại xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang rủ đến quán nước của mình chơi. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu đỏ có biển số 22B2 - 497.xx đến quán của T. Trong lúc ngồi chơi nói chuyện, H có hỏi T có việc gì làm kiếm tiền không thì T hỏi có đi bán dâm không và được H đồng ý. T và H thỏa thuận với nhau khi gặp khách có nhu cầu mua dâm, T sẽ điện cho H đến bán dâm, T sẽ thu tiền của khách, nhận công môi giới là 50.000đ, thanh toán tiền nhà nghỉ, số tiền còn lại sau mỗi lần bán dâm khoảng 200.000đ trả cho H. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh Lê Hồng K cùng bạn là anh Đào Vũ L, sinh năm 1990 ở thôn 5, xã S, huyện Đ đến quán nước của T. K hỏi T “Có đi chơi không?”, hiểu ý anh K muốn mua dâm nên T trả lời “đi thôi”. Lúc này anh L hiểu T và anh K mua bán dâm với nhau nên anh L hỏi T: “Còn ai không?”, T đáp: “Còn H”. Anh L nhìn H rồi nói “Thế chị H đi với em”. Lúc này anh K và T thỏa thuận mua dâm với giá 300.000đ/lượt/1 người, hai người là 600.000đ, sau đó T đi vào trong quán lấy 02 bao cao su màu vàng mang theo người, anh L chở H đi bằng xe của H, T và anh K đi bộ, cả bốn người đến nhà nghỉ GL của anh Nguyễn Tiên D, sinh năm 1971 ở khu T, thị trấn Đ, huyện Đ để thuê phòng. T gặp chị Đỗ Thị G, sinh năm 1981 là vợ anh D để thuê 02 phòng nghỉ, chị G đưa cho T 02 chìa khóa của phòng 558 và phòng không có số ở đối diện tại tầng 1. T đưa cho H 01 bao cao su và đi cùng K vào phòng không có số còn H đi cùng L vào phòng số 558 để quan hệ tình dục. Khi vào phòng K đưa cho T 700.000đ trong đó có 600.000đ là tiền

mua dâm của K và L, 100.000đ anh K cho T để phục vụ chu đáo hơn. T cầm số tiền trên từ anh K rồi cất vào túi áo, cả hai cởi quần áo và quan hệ tình dục với nhau. Khi K đang quan hệ tình dục với T và L quan hệ tình dục với H thì bị Công an huyện Đoàn Hùng kiểm tra phát hiện.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 03/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Vũ Oanh T về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Oanh T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 328, các điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Oanh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy: 02 (hai) bao cao su màu vàng, đường kính vành bao 03cm đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, kích thước 6x3cm, đã bị xét rách, 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, kích thước 6,8x3cm, đã bị xé rách;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vũ Oanh T;

Trả lại cho bị cáo 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, số IMEI: 357818081384954 lắp sim số 0378060120 và chị TLưu Thị H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S, vỏ màu đỏ, số IMEI: 862134041684436, lắp sim số 0384498xxx.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn, hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 18/3/2020, tại nhà nghỉ GL ở khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Vũ Oanh T đã có hành vi bán dâm cho

anh Lê Hồng K và môi giới, dẫn dắt để anh Đào Vũ L mua dâm chị Lưu Thị H thu được số tiền 700.000đ, trong đó có 600.000đ là tiền bán dâm của hai người, 100.000đ là tiền anh K cho bị cáo. Bị cáo được hưởng lợi từ việc môi giới mua bán dâm giữa H và anh L là 50.000đ.

Hành vi môi giới cho chị Lưu Thị H bán dâm cho anh Đào Vũ L thu 50.000đ của bị cáo đã phạm vào tội “Môi giới mại dâm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa của dân tộc và trật tự an toàn xã hội của địa phương. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo đang có thai khoảng hơn 04 tháng; bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương về gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội nên chỉ cần xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) bao cao su màu vàng đã qua sử dụng, 02 (hai) vỏ bao cao su màu vàng đã bị xét rách thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mua bán dâm của bị cáo sẽ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S thu giữ của chị Lưu Thị H, do không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo và chị H.

[7]. Đối với chủ nhà nghỉ GL là chị Đỗ Thị G và những người liên quan là anh Lê Hồng K, anh Đào Vũ L và chị TLưu Thị H, Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp

luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328, các điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Oanh T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Oanh T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 (hai) bao cao su màu vàng, đường kính vành bao 03cm đã qua sử dụng, 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, kích thước 6x3cm, đã bị xé rách, 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, kích thước 6,8x3cm, đã bị xé rách;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vũ Oanh T;

- Trả lại cho bị cáo Vũ Oanh T 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, số IMEI: 357818081384954, lắp sim số 0378060xxx và chị Lưu Thị H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA3S, vỏ màu đỏ, số IMEI: 862134041684436, lắp sim số 0384498xxx.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Oanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Vũ Thường